

Số: /2025/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 32/TTr-SCT ngày 24 tháng 6 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1489/BC-STP ngày 11 tháng 6 năm 2025; ý kiến đồng ý của các Thành viên UBND tỉnh (qua Phiếu biểu quyết);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn Nhà nước.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được quy định như sau:

TT	Tên gọi chi tiết	Đặc điểm cơ bản
1	Dịch vụ sử dụng ki-ốt bán hàng, cửa hàng tại chợ	- Thuộc chợ có các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế Chợ TCVN 9211:2012; - Là công trình độc lập hoặc một/nhiều cửa hàng, ki-ốt được bố trí cố định trong phạm vi chợ theo thiết kế xây dựng. Trong đó ki-ốt, cửa hàng: + Diện tích sàn tối thiểu 03 m²; + Có mái che, có tường/vách ngăn riêng biệt; + Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ; + Đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy; + Có hệ thống điện, nguồn cấp điện; + Dành cho đối tượng kinh doanh thường xuyên. - Được phân loại như sau: + Ki ốt, cửa hàng tại khu vực A: vị trí kinh doanh thuận lợi; + Ki ốt, cửa hàng tại khu vực B: vị trí kinh doanh bình thường. + Ki ốt, cửa hàng tại khu vực C: vị trí kinh doanh không thuận lợi.
2	Dịch vụ sử dụng diện tích đặt quầy hàng, sạp hàng trong nhà chợ chính và các hạng mục công trình có mái khác	- Thuộc chợ có các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế Chợ TCVN 9211:2012; - Là quầy hàng, sạp hàng được bố trí trong phạm vi chợ theo thiết kế xây dựng. Trong đó quầy hàng, sạp hàng: + Diện tích sàn tối thiểu là 3m²; + Có mái che; + Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ; + Đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy; + Có mặt bằng không đọng nước; + Không xây tường bao hoặc vách ngăn cố định; + Dành cho đối tượng kinh doanh thường xuyên.

		- Được phân loại như sau: + Quầy hàng, sạp hàng khu vực A: vị trí kinh doanh thuận lợi; + Quầy hàng, sạp hàng khu vực B: vị trí kinh doanh bình thường. + Quầy hàng, sạp hàng khu vực C: vị trí kinh doanh không thuận lợi.
3	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng ngoài trời	- Thuộc chợ có các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế Chợ TCVN 9211:2012; - Ngoài nhà chợ chính và các hạng mục công trình có mái che/hoặc thuộc hạng mục công trình có mái che tạm, tính theo diện tích mét vuông (m^2) mặt sàn; - Diện tích bán hàng ngoài trời thuộc phạm vi chợ đang hoạt động; - Có mặt bằng được bê tông hóa và không đọng nước; - Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ; - Dành cho đối tượng kinh doanh không thường xuyên. - Được phân loại như sau: + Bán hàng có quy mô dưới $1m^2$. + Bán hàng có quy mô từ $1m^2$ đến dưới $2m^2$. + Bán hàng có quy mô từ $2m^2$ trở lên.

Khu vực A: vị trí kinh doanh thuận lợi là khu vực có lưu lượng người qua lại cao nhất, dễ tiếp cận từ bên ngoài như vị trí tại các lối đi chính, các ngã ba, ngã tư trong chợ; gần bãi để xe; khu vực gần các cổng ra vào chính của chợ; khu vực tiếp giáp với đường giao thông chính bên ngoài chợ (nếu có).

Khu vực B: vị trí kinh doanh bình thường là khu vực không phải mặt tiền chính như khu vực A nhưng vẫn có lượng khách ổn định, mức độ trung bình như vị trí tại các lối đi phụ, giữa các dãy hàng hóa trong nhà chợ chính.

Khu vực C: vị trí kinh doanh không thuận lợi là khu vực ở góc khuất, có lưu lượng khách thấp nhất trong chợ như vị trí ở cuối các dãy hàng, gần khu vực tập kết rác, khu vực vệ sinh, khu vực ít người qua lại hoặc khó tiếp cận trong chợ.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Tài chính; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử - Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, KT, KT₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báú Hà